

LISTEN AND NUMBER

(Nghe và viết số từ 1 - 3)

EXERCISE 1 (30 pts)

EXERCISE 2 (30 pts)

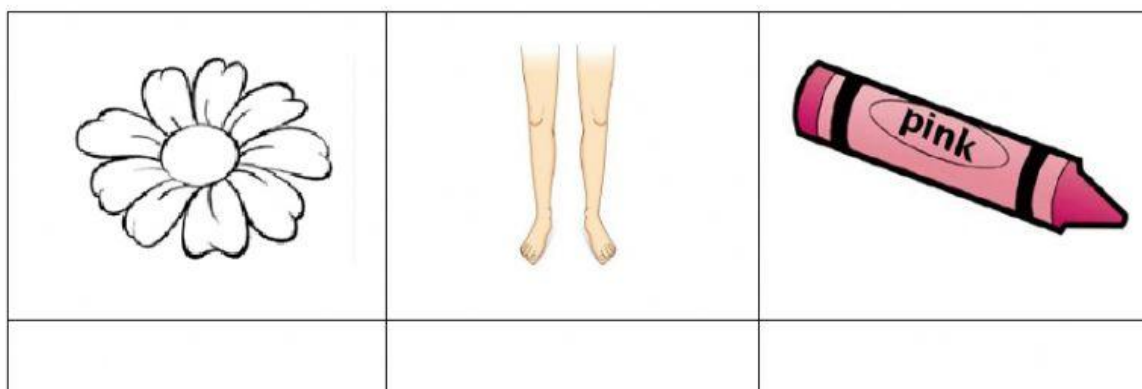
		

EXERCISE 3 (30 pts)



EXERCISE 4 (30 pts)



READ AND DRAW LINES

Đọc và nối tranh thích hợp

UNIT 1: FAMILY (40 pts)

0. 1. 2. 3. 4. 5.
- [food] [mother] [boy] [sister] [ant]



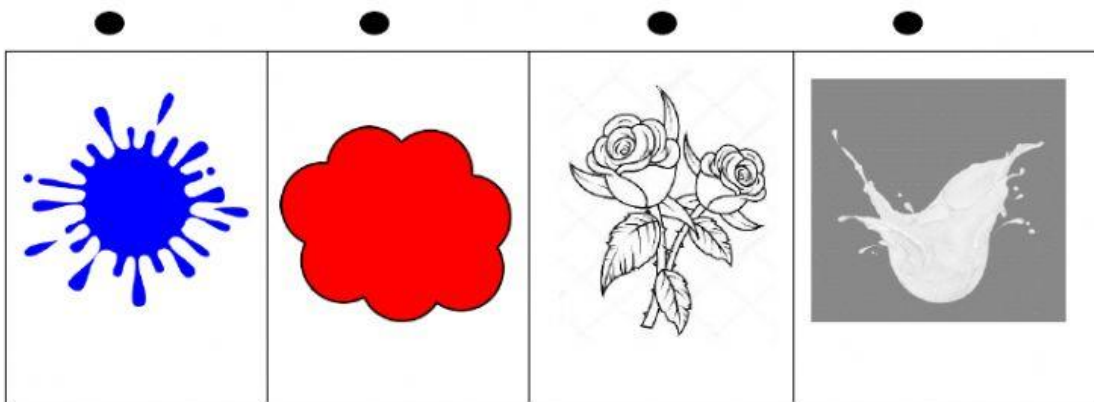
UNIT 2: SCHOOL (40 pts)

1. [cap] 2. [pencil] 3. [book] 4. [bag]



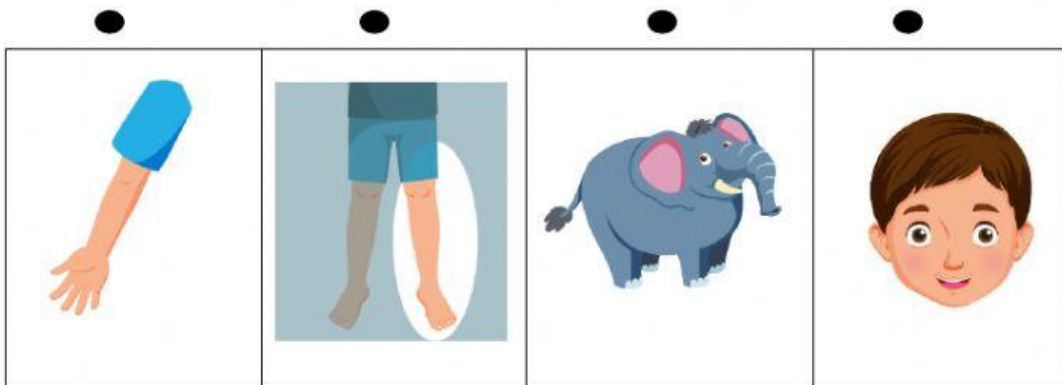
UNIT 3: COLORS (40 pts)

1. [white] 2. [red] 3. [blue] 4. [flower]



UNIT 4: MY BODY (40 pts)

1. head 2. elephant 3. arm 4. leg



LOOK, READ AND PUT A TICK (✓) OR A CROSS (✗)

Đọc và chọn dấu (✓) – Đúng hay (✗) - Sai

GETTING STARTED (30 pts)	 Goodbye! ☒ ☐	 Listen, Vinh! ☒ ☐	 Stand up, please! ☒ ☐
UNIT 1 (30 pts)	 B, b, boy. ☒ ☐	 My father ☒ ☐	 This is my brother. ☒ ☐
UNIT 2 (30 pts)	 C c cap ☒ ☐	 A book ☒ ☐	 It's a door. ☒ ☐



UNIT 3 (30 pts)	 White  	 It's pink.  	 It's a yellow flower.  
UNIT 4 (30 pts)	 Food  	 Touch your head.  	 I have an elephant.  

TỔNG ĐIỂM: 430

(Đi xuống cuối trang bấm vào **FINISH** để hoàn thành gửi bài)

